TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 39/2022/HS-PT
Ngày: 20-4-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Hồng
Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Duy Hoài
Ông Đặng Ngọc Bình

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Quốc Huy; Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Đào; Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý Số 02/2022/TLPT-HS, ngày 05-01-2022 đối với bị cáo Trần Văn K do kháng cáo của bị cáo Trần Văn K đối với bản án hình sự sơ thẩm số 62/2021/HS-ST; ngày 23-9-2021 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lâm Đồng.

** Bị cáo kháng cáo:*

Họ và tên: **Trần Văn K**; sinh năm: 1968 tại tỉnh Thanh Hóa; nơi ĐKNKTT và cư trú: Thôn 13, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm vườn; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên Chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn T (đã chết); con bà: Nguyễn Thị Th (đã chết); vợ: Nguyễn Thị Minh Tr, sinh năm: 1974; con: Có 04 người con sinh năm 1996, 1998, 2005, 2011; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cho bảo lĩnh từ ngày 24/3/2021 đến nay. (có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Hoàng Thị Minh H – Văn phòng Luật sư H thuộc Đoàn luật sư tỉnh Lâm Đồng. (có mặt)

Trong vụ án này còn có các bị cáo Vũ Công Đ, Nguyễn Đăng Minh T, Trần Văn T1, Phạm Văn M, Lê Th, Phạm Minh V; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Vũ Quốc B, ông Nguyễn Văn H, ông Phạm Duy V1, ông Trần Văn Đ1, ông Nguyễn Quang Tr1, ông Nguyễn Văn Ph, ông Phan Văn M1, ông

Nguyễn Văn B1, ông Trần Văn N không kháng cáo; không bị kháng nghị.

Bị cáo Nguyễn Thị Minh Tr có đơn kháng cáo. Sau đó có đơn rút kháng cáo trước khi mở phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 16 giờ 30 phút ngày 21/02/2021 Công an huyện B bắt quả tang tại nhà vợ chồng Nguyễn Thị Minh Tr, Trần Văn K ở Thôn 13, xã L, huyện B đang đánh bạc trên 03 chiếu bạc dưới hình thức đánh bài liêng, phỏm và xì lác. Khi thấy Công an các đối tượng bỏ chạy. Công an huyện B bắt được 21 người gồm: Trần Văn K, Nguyễn Thị Minh Tr, Nguyễn Minh T2, Vũ Quốc B, Trần Mai Như Quỳnh, Phạm Thị Hồng Th, Nguyễn Văn H, Phạm Duy V1, Trần Văn Đ1, Nguyễn Quang Tr1, Phạm Văn M1, Nguyễn Văn Ph, Nguyễn Văn B1, Phạm Văn Kh, Vũ Công Đ, Phạm Minh V, Phạm Văn M, Lê Th, Trần Văn T1, Nguyễn Đăng Minh T, Nguyễn Văn P và thu giữ các vật chứng cụ thể như sau:

Thu tại chiếu bạc đánh bài xì lát: số tiền 1.390.000đ, 52 lá bài tú lơ khơ, 01 đĩa sứ màu trắng có kích thước đường kính mặt đĩa 12cm, 01 chiếu nhựa màu xanh có kích thước 1,6m x1,8m;

Tại chiếu bạc đánh phỏm: số tiền 280.000đ, 20.000đ tiền xâu, 01 bộ bài tú lơ khơ 52 lá, 01 đĩa sứ có chữ Nescafe màu đen có kích thước đường kính mặt đĩa là 14,2cm, 01 chiếu nhựa màu xanh có kích thước 1,6m x1,8m;

Tại chiếu bạc đánh liêng: số tiền 9.390.000đ *(gồm trên chiếu bạc 4.180.000đ, dưới chiếu bạc 5.210.000đ)*, 02 bộ bài tú lơ khơ 52 lá, 01 chiếu nhựa màu xanh có kích thước 1,6m x1,8m.

- *Tạm giữ trên người các đối tượng và ở sân nhà K những tài sản sau:*

+ Vũ Công Đ: 20.000đ, 01 điện thoại di động Nokia màu đen và 01 xe mô tô Wave S màu đen, biển kiểm soát 60Z1 - 4816;

+ Phạm Minh V: 23.000đ và 01 điện thoại di động Vivo màu xanh;

+ Trần Văn T1: 21.500.000 đồng, 01 điện thoại di động Nokia màu đen và 01 xe mô tô Wave Alpha màu đỏ, biển kiểm soát 73K6 - 8848;

+ Nguyễn Đăng Minh T: 01 điện thoại di động Samsung;

+ Nguyễn Quang Tr1: 1.010.000đ, 01 điện thoại di động hiệu Vivo và 01 xe mô tô Future màu trắng, biển kiểm soát 60B4 - 858.94;

+ Trần Văn Đ1: 3.380.000đ và 01 điện thoại di động Nokia loại bàn phím;

+ Nguyễn Văn H: 480.000đ, 01 điện thoại di động Samsung A7 và 01 xe mô tô SYM Joyride màu đỏ đen, biển kiểm soát 49P4 - 0633;

+ Phạm Thị Hồng Th: 750.000đ và 01 điện thoại di động Iphone XS;

+ Vũ Quốc B: 720.000đ, 01 điện thoại di động Iphone XS và 01 xe mô tô biển kiểm soát 49K1 -708.52 (xe Bảo mượn của Nguyễn Vinh Q, SN: 1989, ở số 81, Ngô Quyền, Tổ 5, phường Lộc Phát, Thành phố Bảo Lộc);

+ Nguyễn Văn B1: 1.150.000đ trong túi quần, 740.000đ trước vị trí ngồi, 01 điện thoại di động Nokia màu đen và 01 điện thoại di động Iphone 6s màu bạc;

+ Nguyễn Văn Ph: 220.000đ, 01 điện thoại di động Nokia và 01 xe mô tô Wave RSX, biển kiểm soát 36B1- 926.43;

+ Phạm Văn M1: 01 điện thoại di động Nokia màu đen;

+ Phạm Văn Kh: 01 xe mô tô Dream màu nâu, biển kiểm soát 49V3 - 4765;

+ Nguyễn Văn P: 01 xe mô tô hiệu Honda Wave màu đen, biển kiểm soát 49M1 - 3070, số máy HC09E5489217;

+ Phạm Văn M: 3.600.000đ và 01 xe máy Sirius RC màu vàng đen, biển kiểm soát 49H1-010.34, số máy: 5C64428626;

+ Lê Th: 2.000.000đ và 01 xe mô tô Wave RSX màu đỏ đen, biển kiểm soát 60B4 - 1283;

+ Nguyễn Vinh Q: 01 xe mô tô Honda Vario màu xám đen, biển kiểm soát 49K1 - 708.52;

+ Nguyễn Minh T2: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Cup màu xanh, biển kiểm soát 49 - 959QN;

+ Trần Văn Đ1: 01 xe máy Honda Cup màu nâu, không có biển kiểm soát.

Qua điều tra xác định được: Vào sáng ngày 21/02/2021 Nguyễn Thị Minh Tr, Trần Văn K làm 06 bàn tiệc lễ vào nhà mới (đặt ở phòng khách 3 bàn, phòng bếp 3 bàn) và mời anh em, họ hàng đến ăn uống. Phạm Duy V1 cũng được mời đến dự tiệc và V1 biết thường sau khi ăn nhậu xong mọi người hay đánh bài nên V1 tự ý đi đến quán tạp hóa G cách nhà K 100 mét mua 04 bộ bài tú lơ khơ loại 52 lá về đặt sẵn ở phòng khách. Sau khi 3 bàn trên phòng khách ăn uống xong thì mọi người cùng rủ nhau lấy bài, chiếu, đĩa tại nhà K để đánh bài ăn tiền (lúc này K, Tr vẫn đang ở phòng bếp) và chia thành 03 chiếu bạc (đánh xì lát, đánh phỏm, đánh liêng tố). Sau đó, K, Tr lên phòng khách thấy mọi người đang đánh bài thì K, Tr cũng tham gia chơi đánh bài xì lát ăn tiền và đồng ý cho những người khác đánh bạc tại nhà của mình cho đến khi bị Công an bắt quả tang, cụ thể:

Tại chiếu đánh bài xì lát: có Trang, K, Vũ Quốc B, Nguyễn Văn H, Phạm Duy V1, Trần Văn Đ1, Nguyễn Quang Tr1 tham gia đánh bạc, với tổng số tiền xác định sử dụng cho mục đích đánh bạc là 2.150.000đ (gồm tiền bắt quả tang

trên chiếu bạc 1.390.000đ, tiền thu trên người sử dụng để đánh bạc gồm Đình 280.000đ, Hữu 480.000đ);

Tại chiếu đánh bài phỏm có Nguyễn Văn Ph, Phạm Văn M1, Nguyễn Văn B1, Trần Văn N với tổng số tiền xác định sử dụng cho mục đích đánh bạc là 1.260.000đ (gồm tiền bắt quả tang trên chiếu là 300.000đ, tiền Bách thắng bạc để dưới chiếu là 740.000đ, thu giữ trên người Phúc 220.000đ).

Tại chiếu đánh bài liêng tố: Xác định được 06 người tham gia đánh bạc ăn tiền dưới hình thức đánh bài liêng tố là Nguyễn Đăng Minh T, Phạm Văn M, Phạm Minh V, Trần Văn T1, Vũ Công Đ, Lê Th. Tất cả thống nhất với nhau mức tiền đặt cược cho mỗi ván bài là Âm tẩy 20.000đ, tố thấp nhất 40.000đ, tố cao nhất 100.000đ, quy định 02 lượt tố và không thu tiền xâu. Cụ thể:

1. Vũ Công Đ: Mang theo số tiền 1.200.000đ sử dụng để đánh bạc và để ở dưới chiếu, ngay chỗ ngồi; khi bị bắt quả tang có 5.210.000đ, thắng bạc được 4.010.000đ, để toàn bộ dưới chiếu.

2. Nguyễn Đăng Minh T: Thuận mang theo 300.000đ sử dụng hết để đánh bạc và bị thua hết. Thuận mượn của Trần Văn T1 400.000đ tiếp tục đánh bạc cho đến khi bị bắt quả tang, bị thua 40.000đ, còn lại 360.000đ để trên chiếu bạc. Tổng cộng T sử dụng 700.000đ để đánh bạc và bị thua 340.000đ.

3. Trần Văn T1: Khoảng 08h30 ngày 21/02/2021 khi đến nhà K, T1 không mang theo tiền mà được ông Nguyễn Minh Tr2 nhờ con trai là Nguyễn Thế H mang trả tiền công, phân bón cà phê là 22.000.000đ. Tiếp lấy ra 500.000đ để đánh bạc, số tiền còn lại 21.500.000đ cất trong người và không sử dụng để đánh bạc. T1 thắng được 900.000đ thì cho T mượn 400.000đ để đánh bạc và tiếp tục đánh bạc cho đến khi bắt quả tang trên chiếu bạc còn 1.000.000đ. Tổng cộng T1 sử dụng 500.000đ để đánh bạc và thắng được 900.000đ.

4. Phạm Văn M: Mạc mang theo số tiền 4.000.000đ và lấy ra 400.000đ để đánh bạc, còn lại 3.600.000đ cất trong túi quần không dùng để đánh bạc. Đến khi bị bắt quả tang tiếp bị thua hết 400.000đ.

5. Lê Th: Thông mang theo 2.300.000đ và lấy ra 800.000đ để đánh bạc, còn lại 1.500.000đ không sử dụng đánh bạc cất vào ví. Quá trình đánh bạc Th cất lại 500.000đ vào ví. Đến khi bị bắt quả tang Th còn 160.000đ trên chiếu bạc và 2.000.000đ trong ví. Tổng cộng Th sử dụng 800.000đ để đánh bạc và bị thua 140.000đ.

6. Phạm Minh V: Vương mang theo 423.000đ sử dụng hết để đánh bạc và bị thua 100.000đ, còn lại 300.000đ để lại trên chiếu bạc, 23.000đ để trong người bị thu giữ khi bắt quả tang.

Như vậy, xác định được tổng số tiền 06 bị cáo sử dụng đánh bạc dưới hình thức đánh bài liêng tố trong ngày 21/2/2020 tại nhà Trần Văn K là 9.933.000đ (gồm tiền bắt quả tang thu trên chiếu bạc 4.180.000đ, tiền Vũ Công Đ thắng bạc để dưới chiếu bạc 5.210.000đ, trên người Đình 20.000đ, trong ví của Th500.000đ, trên người V 23.000đ).

Cáo trạng số 40/CT-VKS-BL ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố bị cáo Trần Văn K, Nguyễn Thị Minh Tr về tội "*Tổ chức đánh bạc*" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 (sau đây viết là BLHS 2015); truy tố các bị cáo Vũ Công Đ, Nguyễn Đăng Minh T, Trần Văn T1, Phạm Văn M, Lê Th, Phạm Minh V về tội "*Đánh bạc*" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS 2015.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 62/2021/HS-ST; ngày 23-9-2021 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lâm Đồng đã xử:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn K phạm tội "*Tổ chức đánh bạc*". Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS 2015 xử phạt bị cáo Trần Văn K 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam để thi hành án. Áp dụng khoản 3 Điều 322 BLHS 2015 phạt bổ sung số tiền 20.000.000đ (*hai mươi triệu đồng*).

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Minh Tr phạm tội "*Tổ chức đánh bạc*". Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 65 BLHS 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Minh Tr 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (*hai mươi bốn*) tháng tính từ ngày tuyên án. Không áp dụng hình phạt bổ sung.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Minh Tr cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình của người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với cơ quan trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án. Trường hợp người bị kết án có sự thay đổi nơi cư trú thì việc Thi hành án thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Tuyên bố các bị cáo Vũ Công Đ, Nguyễn Đăng Minh T, Trần Văn T1, Phạm Văn M, Lê Th, Phạm Minh V phạm tội "*Đánh bạc*". Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1 Điều 51; Điều 35 BLHS 2015 xử phạt các bị cáo Vũ Công Đ, Nguyễn Đăng Minh T, Trần Văn T1, Phạm Văn M, Lê Th, Phạm Minh

V mỗi bị cáo số tiền 20.000.000đ (*Hai mươi triệu đồng*) để sung công quỹ nhà nước. Không áp dụng hình phạt bổ sung.

Bản án còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 27-9-2021 bị cáo Trần Văn K xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Trần Văn K thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản án sơ thẩm đã xét xử; không thắc mắc, khiếu nại gì thêm; bị cáo K giữ nguyên kháng cáo xin hưởng án treo và xuất trình biên lai nộp số tiền 20.000.000đ đối với hình phạt bổ sung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự (sau đây viết là BLTTHS); chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn K; sửa bản án sơ thẩm, áp dụng Điều 65 BLHS 2015, cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét đơn kháng cáo của bị cáo gửi đến Toà án trong hạn luật định nên thời hạn kháng cáo của bị cáo là hợp lệ, nội dung kháng cáo của bị cáo xin hưởng án treo.

[2] Vào chiều ngày 21/02/2021, trong số khách là bạn bè, hàng xóm được gia đình vợ chồng Trần Văn K, Nguyễn Thị Minh Tr mời đến dự tiệc có một số người sau khi dự tiệc xong đã lập ra 03 chiếu bạc gồm 01 chiếu bạc đánh xì lát, 01 chiếu bạc đánh phỏm và 01 chiếu bạc đánh Liêng tố tại phòng khách nhà của vợ chồng K, Tr tại Thôn 13, xã L, huyện B và được vợ chồng K, Tr đồng ý. Tổng số người tham gia đánh bạc trên 03 chiếu bạc là 17 người trong đó có sự tham gia của Trần Văn K và Nguyễn Thị Minh Tr cụ thể: 07 người đánh bài xì lát (gồm Trần Văn K, Nguyễn Thị Minh Tr, Vũ Quốc B, Nguyễn Văn H, Phạm Duy V1, Trần Văn Đ1, Nguyễn Quang Tr1) với tổng số tiền đánh bạc là 2.150.000đ; 04 người đánh bài phỏm (gồm Nguyễn Văn Ph, Phạm Văn M1, Nguyễn Văn B1, Trần Văn N) với tổng số tiền đánh bạc là 1.260.000đ và 06 người đánh bài liêng tố (gồm Nguyễn Đăng Minh T, Phạm Văn M, Phạm Minh V, Trần Văn T1, Vũ Công Đ, Lê Th). Đến 16 giờ 30 phút cùng ngày bị Công an huyện B bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc và dưới chiếu bạc của 06 người

đánh Liêng tố tổng số tiền là 9.933.000đ. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo đã thành khẩn khai báo, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bản án sơ thẩm đã phân tích, đánh giá và tuyên bố các bị cáo Trần Văn K, Nguyễn Thị Minh Tr phạm tội "*Tổ chức đánh bạc*" theo điểm b, khoản 1 Điều 322 BLHS 2015; các bị cáo Nguyễn Đăng Minh T, Phạm Văn M, Phạm Minh V, Trần Văn T1, Vũ Công Đ, Lê Th phạm tội "*Đánh bạc*" theo khoản 1 Điều 321 BLHS 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Trong vụ án này, bị cáo Nguyễn Thị Minh Tr có đơn kháng cáo, sau đó bị cáo đã có đơn rút đơn kháng cáo trước khi mở phiên tòa nên đã ra Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm Số 16/2022/HSPT-QĐ ngày 15/4/2022 đối với bị cáo Nguyễn Thị Minh Tr theo quy định của pháp luật.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo xin được hưởng án treo: Hội đồng xét xử (sau đây viết là HĐXX) thấy rằng, khi quyết định hình phạt bản án sơ thẩm đã đánh giá tính chất, vai trò, mức độ của hành vi phạm tội và áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS 2015 để xử phạt bị cáo 12 tháng tù là đúng quy định, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật nhằm răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo xuất trình biên lai nộp phạt đối với hình phạt bổ sung của bản án sơ thẩm, thể hiện bị cáo đã thật sự ăn năn hối cải, nhận thức được hành vi sai trái nên cần áp dụng cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51 BLHS 2015. Xét về nhân thân bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, công việc ổn định. Tại phiên tòa phúc thẩm Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng giữ quyền công tố đề nghị áp dụng Điều 65 BLHS 2015 cho bị cáo được hưởng án treo; HĐXX xét thấy bị cáo có đủ điều kiện để hưởng án treo theo tinh thần Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 BLHS 2015 về án treo, đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo cũng đảm bảo được công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm.

[5] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Trần Văn K không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố

tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn K, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 62/2021/HS-ST, ngày 23-9-2021 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lâm Đồng.

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn K phạm tội "*Tổ chức đánh bạc*".

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Trần Văn K 12 (*mười hai*) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (*hai mươi bốn*) tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (20/4/2022).

Giao bị cáo Trần Văn K cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình của người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với cơ quan trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án. Trường hợp người bị kết án có sự thay đổi nơi cư trú thì việc Thi hành án thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

(đã giải thích chế định án treo cho bị cáo).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí tòa án. Bị cáo Trần Văn K không phải chịu tiền phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, hết thời hạn kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Vụ GĐKT I – TANDTC (01);
- Phòng KTNV&THA (04);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- TAND huyện B (02);
- VKSND huyện B (01);
- Cơ quan CSĐT CA huyện B (01);
- Cơ quan THAHS CA huyện B (01);
- Phòng PV 06 - Công an tỉnh Lâm Đồng (01);
- Bị cáo (03); Luật sư;
- Lưu hồ sơ; Án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Hữu Hồng